

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 34 /2020/HS-ST

Ngày 10 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Nhẫn;
- Ông Lê Duy Nguyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2020/HS-ST ngày 04 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 31/2020/HSST- QĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Đào Đại P, sinh ngày 12/5/1994, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn K và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2020 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/02/2020, Đào Đại P đang ở nhà thì nhận được điện thoại của người quen là Lâm Văn D trú tại thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Do đang có sẵn ma túy đá nên P đồng ý, D hẹn P gặp nhau tại đường liên thôn Núc Thượng, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo để mua bán ma túy. Khoảng 45 phút sau P điều khiển

xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave, BKS 88K1- 185.36 của mình cầm theo 40 viên ma túy và 05 gói ma túy đến địa điểm đã hẹn, P quan sát thấy D đang đứng cùng bạn gái P dừng xe vẫn để đèn chiếu sáng, xuống xe đứng nói chuyện với D được khoảng 3 phút thì D đưa cho P số tiền 500.000 đồng. P cầm tiền cất vào ví rồi lấy từ trong túi quần bên trái 01 gói ma túy đã đưa cho D. Khi P đang đưa gói ma túy cho D thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc ập đến bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: Thu tại mặt đường nơi P, D đứng 01 gói nhỏ nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể dạng đá màu trắng, P tự khai nhận là gói ma túy vừa bán cho D với giá 500.000 đồng. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu A1; thu giữ tại túi quần bên trái của P 04 gói nhỏ nylon màu trắng bên trong đều chứa tinh thể dạng đá màu trắng. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu A2; thu giữ 01 gói nhỏ cũng trong túi quần bên trái bên trong có 40 viên nén. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu A3. P khai nhận đều là ma túy mang đi để bán kiếm lời; thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của P 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 1.000.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng là tiền P vừa bán ma túy cho D mà có; thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã cũ; 01 điện thoại di động Samsung màu đen bị vỡ màn hình, đã cũ tại giá để đồ của xe mô tô BKS 88K1- 185.36 và tạm giữ 01 xe mô tô BKS 88K1- 185.36 của P. Thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên trái của D 01 mảnh giấy kích thước khoảng 4x5cm có ghi các dãy số 233, 639, 114.

Cùng ngày 19/02/2020 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra lệnh khám xét khẩn cấp số 18 đối với chỗ ở của Đào Đại P tại thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Kết quả khám xét: Thu giữ trong chiếc hòm tôn đặt ở vị trí phía trong, giáp vách ngăn theo hướng từ cửa gác xếp tầng hai vào 02 túi nylon màu trắng, bên trong đều chứa tinh thể dạng đá màu trắng. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu B1; 01 túi nylon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu B2, P khai nhận đều là ma túy mục đích để bán kiếm lời; 02 ống cống thủy tinh màu trắng; 20 túi nylon nhỏ màu trắng.

Ngày 19/02/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 103 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, B1, B2 có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không? Loại chất ma túy, tiền chất gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Ngày 24/02/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có

Kết luận giám định số 388a/KLGD kết luận:

“1. Tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, thứ tự 323 Nghị định số 73/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ). Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3324g (không phẩy ba ba hai bốn gam, không kể bao bì).

2. Tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, thứ tự 323 Nghị định số 73/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ). Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5886g (không phẩy năm tám tám sáu gam, không kể bao bì).

3. 40 viên nén của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, thứ tự 323 Nghị định số 73/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ). Khối lượng mẫu gửi giám định là 3,9703g (ba phẩy chín bảy không ba gam, không kể bao bì).

4. Tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, thứ tự 323 Nghị định số 73/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ). Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,8659g (một phẩy tám sáu năm chín gam, không kể bao bì).

5. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu B2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, thứ tự 323 Nghị định số 73/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ). Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0613g (không phẩy không sáu một ba gam, không kể bao bì).

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,1704g, A2 = 0,4177g, A3 = 3,5284g, B1 = 1,5668g, B2 = 0,0000 gam mẫu và toàn bộ bao gói còn nguyên niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Về nguồn gốc số ma túy: Đào Đại P khai nhận, ngày 16/02/2020, P một mình từ nhà đến thành phố Vĩnh Yên mua của một người đàn ông tên là Tuấn khoảng 30 tuổi (P không nhớ chính xác địa điểm mua ma túy và không biết rõ địa chỉ, tuổi của người bán ma túy) với giá 2.000.000 đồng, sau đó mang về nhà cất giấu. Mục đích để bán cho các con nghiện ma túy kiếm lời. Đến khoảng 21h 35 phút ngày 19/02/2020 khi đang bán ma túy cho D thì bị Công an tỉnh Vĩnh

Phúc phát hiện, bắt quả tang. Do không xác định được tên, tuổi và địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy cho P, nên cơ quan CSĐT không có căn cứ xử lý.

Đối với Lâm Văn D là người mua ma túy của Đào Đại P để sử dụng. Quá trình điều tra xác định, trước khi liên lạc mua ma túy, D mượn được chiếc điện thoại của một thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ rồi lắp chiếc sim D đang có để gọi điện cho P. Sau khi gọi xong D lấy lại chiếc sim và trả chiếc điện thoại. Trên đường đi đến điểm hẹn D làm rơi mất chiếc sim. Khi Cơ quan điều tra bắt quả tang, D chưa mua được ma túy của P nên hành vi của D không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Chu Thị H là người đi cùng Lâm Văn D, quá trình điều tra xác định khi đi D không nói cho H biết mục đích mua ma túy. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xác định H không biết và không liên quan đến việc D mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với H là đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 33/CT-VKSTĐ ngày 04/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố bị cáo Đào Đại P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Đại P vẫn khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đào Đại P từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/2/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy được Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả lại sau giám định là $A1 = 0,1704g$, $A2 = 0,4177g$, $A3 = 3,5284g$, $B1 = 1,5668g$, $B2 = 0,0000g$; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ do Đào Đại P bán trái phép chất ma túy mà có; Tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Sam sung của Phú; Trả lại cho Đào Đại P số tiền 500.000 đồng; 01 ví giả da; 01 chiếc điện thoại di động Iphone nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án; Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim điện thoại; 01 BKS 88K1- 185.36; 01

mảnh giấy có kích thước khoảng 4x5cm, 02 ống cống thủy tinh màu trắng, 20 túi nilon nhỏ màu trắng không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo Đào Đại P không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ 35' ngày 19/02/2020, tại đường liên thôn thuộc thôn Núc Thượng, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Đào Đại P có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Lâm Văn D thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nhỏ nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể dạng đá màu trắng, là gói ma túy P bán cho D có khối lượng là 0,3324g, kết luận là ma túy loại Methamphetamine; thu giữ tại túi quần bên trái của P 04 gói nhỏ nilon màu trắng bên trong đều chứa tinh thể dạng đá màu trắng, có khối lượng là 0,5886g là ma túy loại Methamphetamine; 01 gói nhỏ bên trong có 40 viên nén, có khối lượng là 3,9703g là ma túy loại Methamphetamine; thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của P 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 1.000.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng là tiền P vừa bán ma túy cho D mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã cũ; 01 điện thoại di động Samsung màu đen, đã cũ tại giá để đồ của xe mô tô BKS 88K1- 185.36 và tạm giữ 01 xe mô tô BKS 88K1- 185.36 của P. Thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên trái của D 01 mảnh giấy kích thước khoảng 4x5cm có ghi các dãy số 233, 639, 114.

Khám xét thu giữ tại nhà ở của Đào Đại P: 02 túi nilon màu trắng, bên trong đều chứa tinh thể dạng đá màu trắng, có khối lượng 1,8659g là ma túy loại Methamphetamine; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, có khối lượng 0,0613g là ma túy loại Methamphetamine; 02 ống cống thủy tinh màu trắng; 20 túi nilon nhỏ màu trắng. Như vậy tổng khối lượng ma túy P dùng để bán kiểm lời là 6,8185g ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Đại P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung Điều luật quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

i) ... Metamphetamine, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án tiền sự, nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý. Hiện tại trên địa bàn huyện Tam Đảo các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Đối với mẫu giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định là A1 = 0,1704g, A2 = 0,4177g, A3 = 3,5284g, B1 = 1,5668g, B2 = 0,0000g cùng toàn bộ bao gói, chiếc thẻ sim, 01 mảnh giấy có kích thước khoảng 4x5cm có ghi các dãy số 233, 639, 114 thu giữ của Dũng; 02 ống cống thủy tinh màu trắng, 20 túi nilon nhỏ màu trắng và BKS 88K1- 185.36 không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc ví giả da bên trong có số tiền 1.000.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng là tiền do Đào Đại P bán trái phép chất ma túy cho Lâm Văn D mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, còn chiếc ví và 500.000 đồng là tài sản do lao động mà có nên cần trả lại cho P nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu đen đã cũ thu giữ của Đào Đại P là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc đã cũ thu giữ của Đào Đại P, xác định không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho Phú nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave, BKS 88K1- 185.36 tạm giữ của P. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của Đinh Văn M SN 1995 trú tại xã Đồng Tĩnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, là vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản do Công an huyện Tam Dương đang thụ lý. Ngày 30/4/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Đảo đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Dương giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Đại P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đào Đại P 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/2/2020).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đã thu giữ của Đào Đại P; tịch thu bán, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Sam Sung thu của Đào Đại P; tịch thu tiêu hủy mẫu vật A1 = 0,1704g, A2 = 0,4177g, A3 = 3,5284g, B1 = 1,5668g, B2 = 0,0000g cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định, 01 thẻ sim điện thoại; 01 BKS 88K1- 185.36; 01 mảnh giấy có kích thước khoảng 4x5cm, 02 ống cống thủy tinh màu trắng, 20 túi nilon nhỏ màu trắng không còn giá trị sử dụng; Trả lại cho Đào Đại P số tiền 500.000 đồng; 01 ví giả da; 01 chiếc điện thoại di động Iphone nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đào Đại P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo ;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Tam Đảo;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Tam Đảo;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên
tòa**

Vũ Thị Kim Dung Sái Văn Trọng

Đỗ Thế Bình

